

Bản án số: 49/2020/HS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Quốc Sơn,

Ông Phạm Văn Phần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 2 năm 2020, đối với bị cáo Phan H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 294/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo kháng cáo:

- Họ và tên: Phan H (Tên gọi khác: không); Sinh ngày 10/3/1983, tại huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: xóm 10, xã SQ, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Phi N và bà Phan Thị Đ (đều đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/9/2007 Tòa án nhân dân thành phố BD, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong tháng 9/2008. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/03/2019 đến ngày 11/06/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/3/2019, Phan H cùng một người bạn tên D (H không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của D) đến phim trường Lahabana thuộc khối

ML, phường B, TP V, tỉnh Nghệ An để chụp ảnh. Khi đến nơi H ngồi tại khu vực để đồ của khách thì phát hiện thấy chiếc ba lô màu đen của chị Nguyễn Thị Ngọc A (sinh năm 2001, trú tại tổ T, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) không khóa, bên trong có 01 chiếc ví da màu nâu in chữ Valentino, không có người trông giữ nên H lấy trộm chiếc ba lô trên đưa đến khu vực gửi xe của phim trường rồi lấy chiếc ví da đưa về phòng trọ. Còn chiếc ba lô H để lại ở khu vực gửi xe của phim trường. Sau khi về phòng trọ, H mở ví ra kiểm tra thấy bên trong chiếc ví da có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc A, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đậu Thị H và số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Số tiền Trộm được bị cáo đã tiêu xài 3.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 10 phút ngày 28/3/2019 do nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên Phan H đã tự nguyện đến Công an phường H, TP V xin đầu thú. Tại cơ quan công an, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền còn lại là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Cùng ngày 28/3/2019, Phan H đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) cho cơ quan CSĐT Công an TP V để trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc A.

Tại kết luận định giá tài sản số 57/KL-ĐGTS ngày 06/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố V kết luận: “01 (một) chiếc ví da màu nâu in chữ Valentino đã qua sử dụng có giá trị là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Các tài sản và giấy tờ bên trong ví Phan H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ngọc A gồm: Giấy chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe mô tô và số tiền 4.000.000 đồng đã được Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh trả lại cho người bị hại, chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 294/2019/HSST, ngày 15/7/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan H 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 28/3/2019 đến 11/6/2019)

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2019, bị cáo Phan H làm đơn kháng cáo với nội dung tại phiên tòa xét xử của Tòa án nhân dân Thành phố Vinh toàn bộ lời khai của bị cáo bị

thay đổi, không đúng với lời khai của bị cáo tại cơ quan công an. Tuy bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cho rằng không phạm tội trộm cắp mà là tội chiếm giữ tài sản. Đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa Phúc thẩm, bị cáo Phan H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An xác định bị cáo Phan H đã phạm tội trộm cắp tài sản là chính xác, do bị cáo nhận thức không đúng cho nên mới có kháng cáo. Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Sau khi tranh luận, bị cáo Phan H đã thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên về việc cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng, do bị cáo chưa nhận thức đúng hành vi của mình. Vì vậy, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo và hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Phan H phù hợp với quy định pháp luật nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan H thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 17/03/2019 tại khu vực đỗ xe của khách ở phim trường Lahabana, thuộc khối 15, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã lấy trộm chiếc ba lô của chị Nguyễn Thị Ngọc A đưa đến khu vực gửi xe của phim trường Lahabana, sau đó bị cáo để chiếc ba lô lại khu vực đỗ xe, còn lấy chiếc ví da màu nâu in chữ Valentino đưa về phòng trọ của mình. Tại phòng trọ bị cáo lục trong ví có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc A, 01 giấy phép lái xe mang tên Đậu Thị Hoa và số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền trộm được bị cáo đã tiêu xài 3.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng. Do nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật cho nên ngày 28/3/2019, bị cáo đến Công an phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An xin đầu thú, tự nguyện nộp lại tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho người bị hại.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Bị cáo cho rằng tại phiên tòa sơ thẩm, bản tự khai, lời khai của bị cáo bị thay đổi không đúng với lời khai tại cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử đã công bố bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can. Cho bị cáo xem

xét các chứng cứ đó, bị cáo đều thừa nhận đó chính là chữ viết và chữ ký của mình. Qua tranh luận, được Kiểm sát viên đã phân tích, đưa ra lập luận, chứng cứ chứng minh về tội danh của bị cáo. Từ đó, bị cáo đã nhận thức và xác định hành vi của bị cáo là hành vi trộm cắp tài sản như kết luận của bản án sơ thẩm là hoàn toàn đúng. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại và đầu thú nên đã xử phạt bị cáo 6 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy được coi là chưa có tiền án, tiền sự, nhưng năm 2007 bị cáo đã bị xét xử về tội xâm phạm sở hữu, chứng tỏ nhân thân bị cáo xấu. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ gì mới đề hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo cho nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Tuyên bố bị cáo Phan H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan H 6 (sáu) tháng tù, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 28/3/2019 đến 11/6/2019).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND tỉnh Nghệ An,
- TAND TP V,
- VKSND TP V,
- CQ điều tra Công an TP V;
- Chi Cục THADS TP V,
- Lưu HSVA, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến